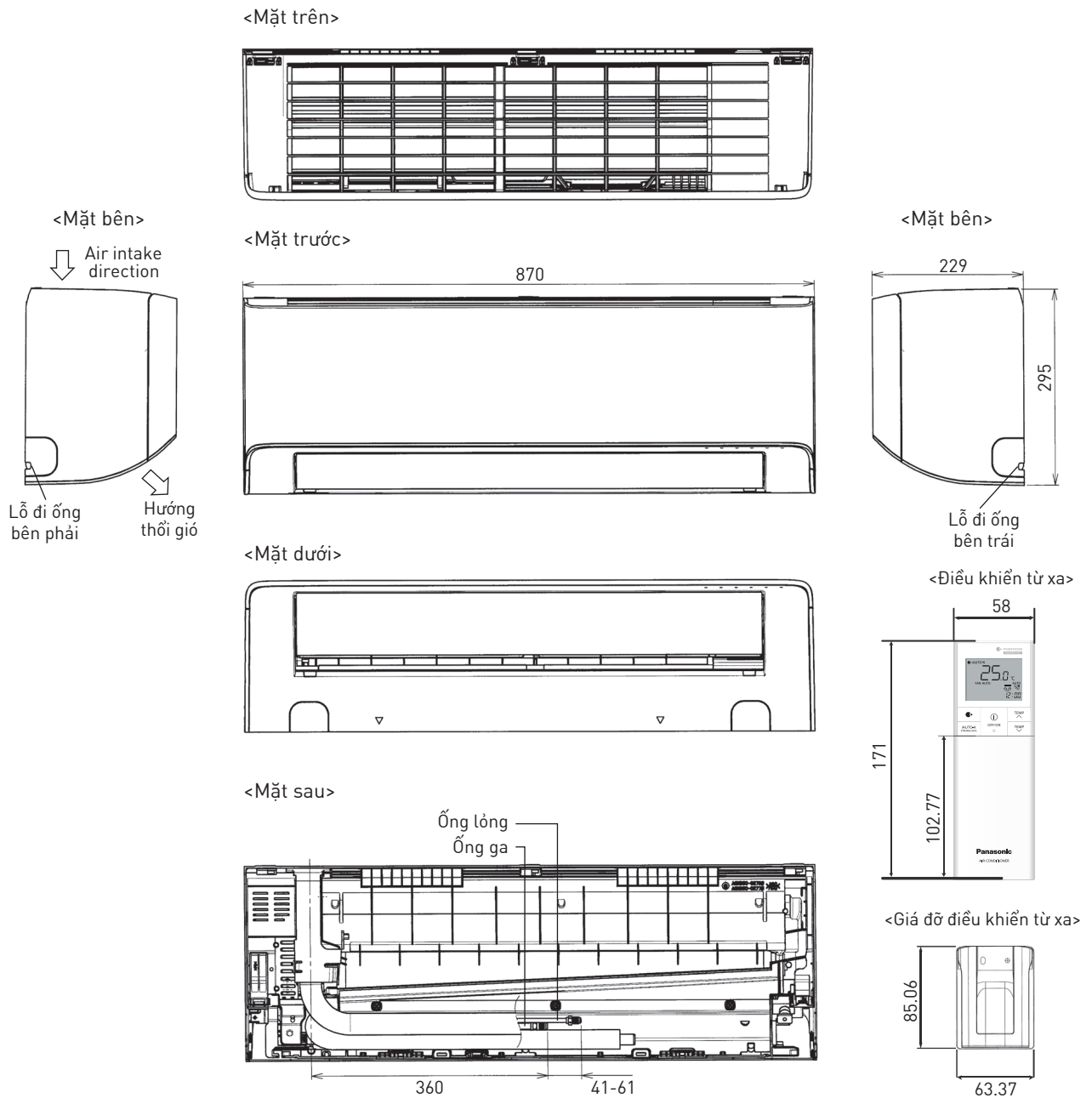


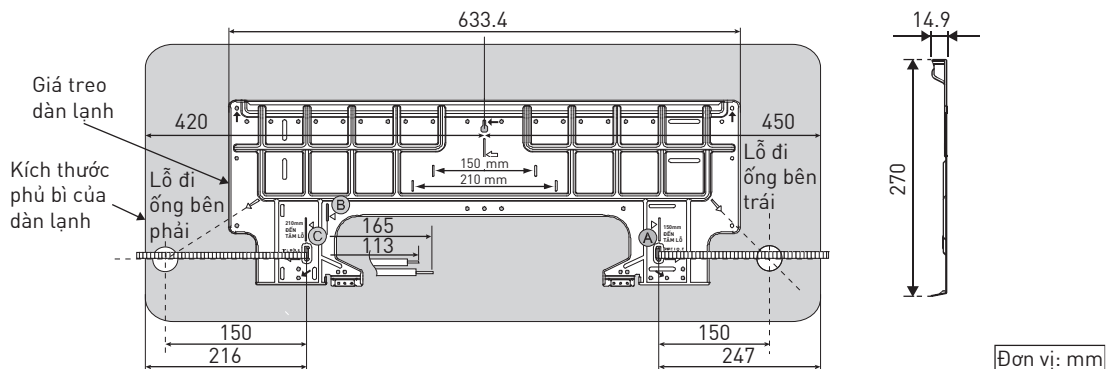
# Kích thước

## 1 Dàn lạnh

### 1.1 CS-XZ9XKH-8 / CS-XZ12XKH-8

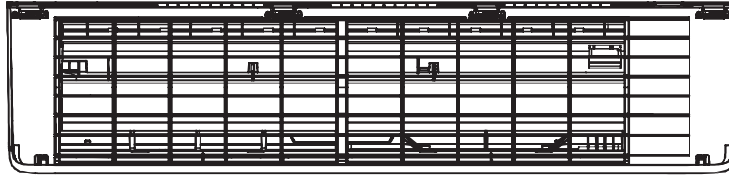


Vị trí tương đối giữa dàn lạnh và giá treo dàn lạnh <Mặt trước>

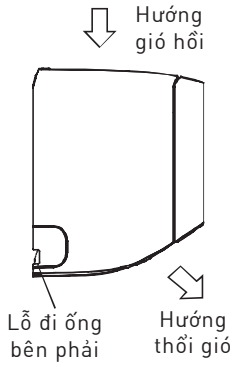


## 1.2 CS-XZ18XKH-8 / CS-XZ24XKH-8

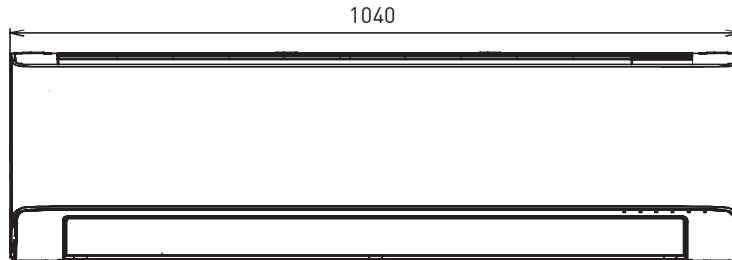
<Mặt trên>



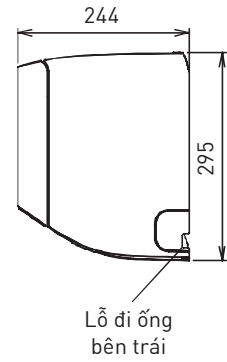
<Mặt bên>



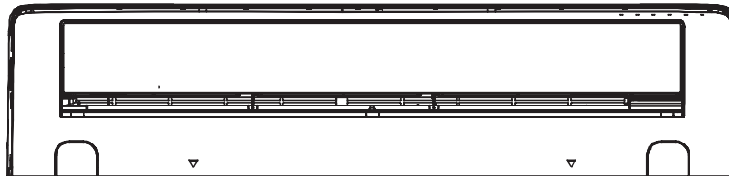
<Mặt trước>



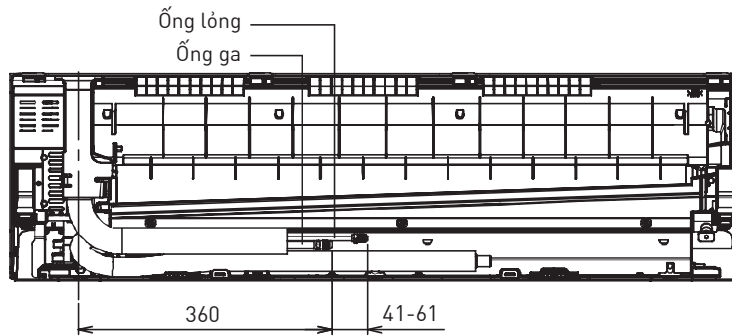
<Mặt bên>



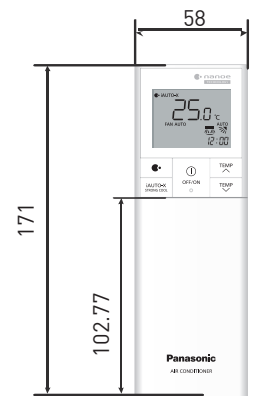
<Mặt dưới>



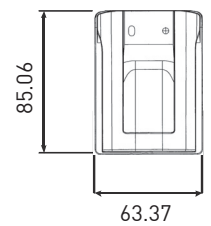
<Mặt sau>



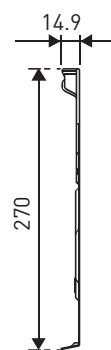
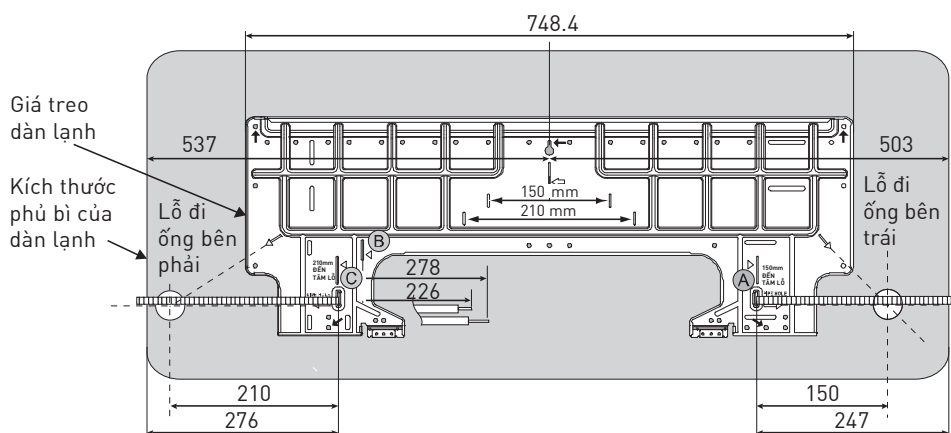
<Điều khiển từ xa>



<Giá đỡ điều khiển từ xa>



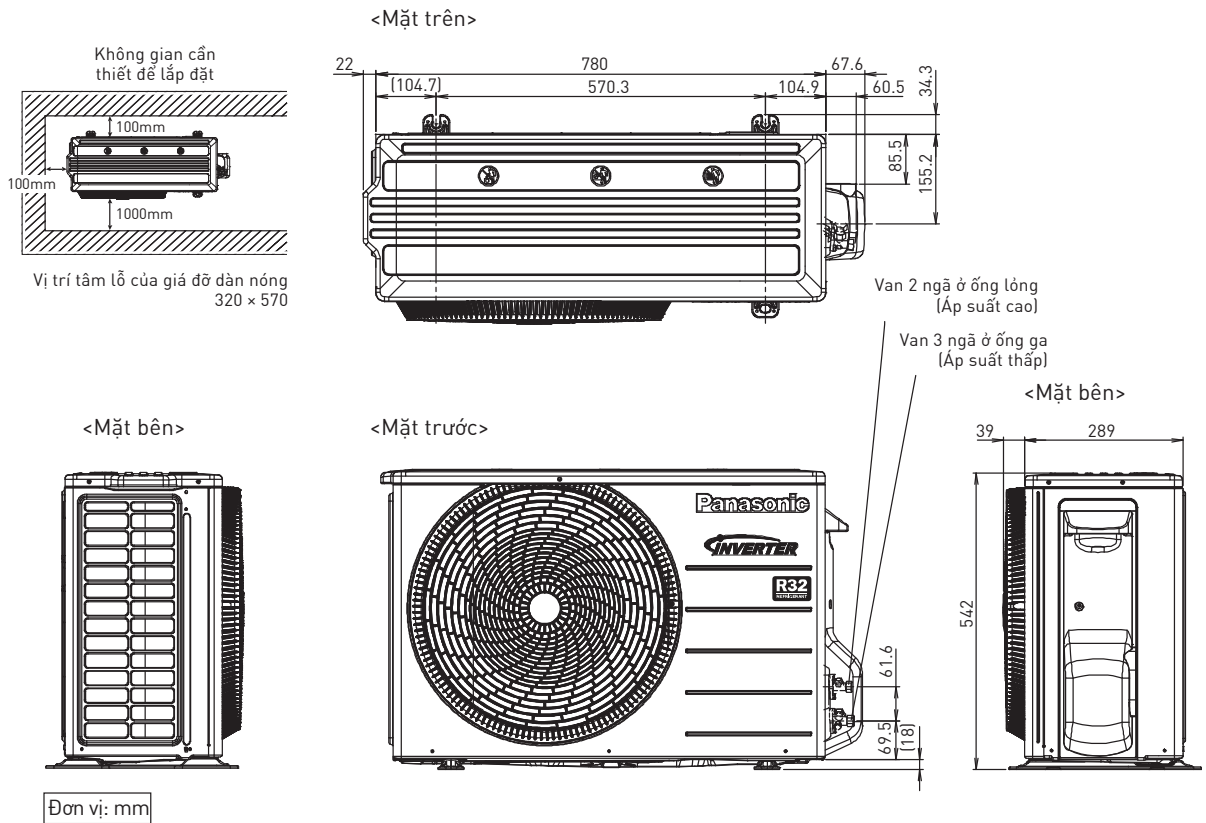
Vị trí tương đối giữa dàn lạnh và giá treo dàn lạnh <Mặt trước>



Đơn vị: mm

## 2 Dàn nóng

### 2.1 CU-XZ9XKH-8 / CU-XZ12XKH-8



### 2.2 CU-XZ18XKH-8 / CU-XZ24XKH-8

